

Số: 214/2017/QĐST-HNGĐ

Trà Cú, ngày 24 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 235/2017/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Cô Thị Kiều L**, sinh năm 1981. Địa chỉ: khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn: Ông **Trương Tấn K**, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp C, xã A, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng N**. Trụ sở: Đường L, quận B, Hà Nội. Người đại diện: Ông Ngô Trung H – Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Cô Thị Kiều L và ông **Trương Tấn K**.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà **Cô Thị Kiều L** và ông **Trương Tấn K** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà **Cô Thị Kiều L** và ông **Trương Tấn K** thỏa thuận giao cháu **Trương Hoàng Bảo T**, sinh ngày 08/11/2012 cho bà **L** nuôi dưỡng, giao cháu **Trương Cô Bảo Tr**, sinh ngày 22/4/2004 cho ông **K** nuôi dưỡng (đây cũng là ý kiến của cháu **Tr**). Hai bên tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền tới lui thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với bên trực tiếp nuôi dưỡng. Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Bà L và ông K tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Ngô Trung H là Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện T không yêu cầu bà L, ông K phải thanh toán số nợ trong vụ án này nên không đặt ra giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà L và ông K mỗi người phải chịu 75.000 đồng, bà L tự nguyện chịu án phí thay cho ông K và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước theo biên lai thu tiền số 0011201 ngày 16/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, hoàn trả lại cho bà L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Văn Sáu